

Bản án số: 269/2019/HS-ST
Ngày: 27/9/2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HL- TỈNH QN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Đ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Ch

2. Ông Trần Xuân Gi

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Ngọc Mai - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh QN.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh QN tham gia phiên tòa: Ông Lương Anh T - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh QN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 281/2019/TLST- HS ngày 27 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 279/2019/QĐXXST-HS ngày 12/9/2019 đối với bị cáo:

Vũ Văn P - Tên gọi khác: Không. Gi tính: Nam. Sinh ngày 22 tháng 6 năm 1989, tại huyện HH, tỉnh ND. Trú tại: Xóm 2, thôn P Lễ, xã Hải Châu, huyện HH, tỉnh ND. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lái xe. Trình độ văn hoá: 12/12. Con ông: Vũ Văn T, sinh năm 1962. Con bà: Trần Thị N, sinh năm 1959. Anh em, ruột: Có ba người, bị cáo là con thứ hai. Họ và tên vợ: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1996. Bị cáo có 01 con sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.
Có mặt tại phiên tòa

***Những người tham gia tố tụng khác:**

Bị hại: - Anh **Đào Văn L**, sinh năm 1998

Trú tại: Xóm 8, xã Liên Hòa, thị xã QY, tỉnh QN.

Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt.

-Anh **Phạm Văn T**, sinh năm 1957

Trú tại: Xóm Bàu, xã Liên Vị, thị xã QY, tỉnh QN.

Vắng mặt tại phiên tòa đã được tổng đạt hợp lệ.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Chị **Trần Thị Q**, sinh năm 1963

Nơi cư trú: Đội 16, xã Hải P, huyện HH, tỉnh ND.

Có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

- Anh **Ngô Phạm T** – Sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Đội 16, xã Hải P, huyện HH, tỉnh ND.

- Chị **Nguyễn Thị Th**, sinh năm 1977

Nơi cư trú: Thôn Lưu Khê, xã Liên Hòa, thị xã QY, tỉnh QN.

- Anh **Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1984

Nơi cư trú: Tổ 63, khu Diên T, phường Cẩm Đông, thành phố Cẩm Phả, tỉnh QN.

Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 Pt ngày 01/3/2019, anh T, (có giấy phép lái xe hợp lệ) điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu DOTHANH biển kiểm soát (BKS) 18C-054.74 đi từ huyện HH, tỉnh ND đến huyện Hoành Bồ, tỉnh QN, trên xe có Vũ Văn P và bà Trần Thị Q (mẹ đẻ của anh T). Đến khoảng 23 giờ 40 Pt, xe ô tô do anh T điều khiển đi đến khu vực vòng xuyến Tuần Châu, thuộc thành phố HL thì chuyển tay lái cho P (có giấy phép lái xe) điều khiển. Đến khoảng 23 giờ 45 Pt cùng ngày, khi P điều khiển xe ô tô đến khu vực ngã ba, đoạn thuộc Tổ 65, Khu 6, phường Hà Khẩu, thành phố Hạ Long, thì Chên hướng rẽ trái về huyện Hoành Bồ đã không chú quan sát, không nhường đường cho xe mô tô BKS 14X1-009.83 do anh Đào Văn L điều khiển, phía sau chở anh Phạm Văn T đi ngược chiều, dẫn đến anh L không xử lý kịp nên phía ngoài ghi đông xe mô tô đã va chạm vào cánh cửa bên phải xe ô tô rồi đổ xuống đường, anh L và anh T cũng ngã văng theo xe.

Hậu quả: Anh Đào Văn L bị thương nặng, anh Phạm Văn T bị thương nhẹ; Xe mô tô và xe ô tô bị hư hỏng.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường, theo hướng HL- Uông Bí, trong điều kiện trời tối, không mưa, mặt đường khô, có ánh sáng đèn đường, xác định: (hiện trường còn nguyên các dấu vết, vị trí xe ô tô và mô tô đã được đánh dấu và đưa ra khỏi hiện trường, nạn nhân đã được đưa đi Bệnh viện cấp cứu). Nơi xảy ra tai nạn là ngã ba đường giao nhau giữa Quốc lộ 18A với đường Tiêu Giao. Quốc lộ 18A là đường đôi có dải phân cách giữa ngắt quãng dài 31,5m, tại hai đầu dải phân cách có các biển báo cấm đi ngược chiều và cấm ô tô tải. Đường Tiêu Giao là đường hai chiều ở giữa có vạch sơn ngắt quãng phân chia thành hai phần đường. Vị trí tai nạn trên phần đường bên phải của Quốc lộ 18A, mặt đường rộng 11,4m, được chia thành 03 làn đường phân cách nhau bằng vạch sơn ngắt quãng. Trước vị trí xảy ra tai nạn có biển báo W233 “nguy hiểm khác” và biển báo I423b “vị trí người đi bộ sang ngang”.

Tại phần đường bên phải trên mặt đường có vết tỳ miết dính chất màu trắng, kích thước (1,17x0,55)m, hướng từ Quốc lộ 18A về phía đường Tiêu giao, hơi chệch về phía đi HL(vết 01), từ điểm đầu và điểm cuối (vết 01) đến mép đường bên phải lần lượt là 06m và 5,5m. Cách điểm đầu (vết 01) 0,7m về phía mép đường là điểm đầu vết phanh kích thước (2,5x0,4)m, hướng từ Quốc lộ 18A về phía đường Tiêu giao (vết 02), từ điểm đầu và điểm cuối (vết 02) đến mép đường bên phải lần lượt là 5,4m và 3,6m.

Xe mô tô BKS 14X1-009.83 nằm đổ sang bên trái, đầu xe quay về dải phân cách giữa đường, từ đầu trục bánh trước và bánh sau đến mép đường bên phải lần lượt là 6,6m và 5,5m, từ đầu trục bánh sau đến tâm đám máu là 0,7m. Xe ô tô BKS 18C-054.74 đỗ đầu xe hướng đi đường Tiêu giao, từ đầu trục bánh trước và bánh sau bên trái đến mép đường bên phải lần lượt là 0,85m và 3,15m (bút lục số 17, 18).

Khám xe ô tô BKS 18C-054.74, xác định: Mặt ngoài bên dưới phần phía sau cánh cửa bên phải cabin và mặt ngoài khung cabin phía sau liền kề có vết tỳ xước kim loại, mất sơn, kích thước (21,5x2,4)cm, hướng trước về sau, điểm thấp nhất cách đất 104,5cm, điểm cao nhất cách đất 108,5cm, điểm gần nhất cách đầu cùng phía trước xe 128cm. Mặt ngoài phần phía dưới sau cánh cửa bên phải cabin và mặt ngoài khung cabin phía sau liền kề có vết tỳ chùi mất bụi, sơn rải rác dính chất màu nâu đen trên diện (53x21)cm. Khung chắn bảo vệ phía dưới thùng xe bên phải bị bật rời khỏi xe (bút lục số 19, 20).

Khám xe mô tô BKS 14X1-009.83, xác định: Tay ghi đông bị cong vắn, xô lệch, hướng từ trước về sau, từ trái sang phải sang trái, từ trên xuống dưới. Đầu nắm tay cầm bên phải tay ghi đông bị bật rời khỏi vị trí. Mặt trước phía bên phải tay ghi đông bị mài xước kim loại, rải rác dính chất bột màu nâu, xanh, trắng trên diện (22x02)cm, điểm thấp nhất cách đất 92,5cm. Toàn bộ phần nhựa đầu xe bị vỡ, mất (bút lục số 21, 22).

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 206/19/TgT ngày 19/4/2019, của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh QN, kết luận đối với anh Đào Văn L, như sau:

- Chấn thương sọ não hàm mặt tổn thương như sau:
 - + Đụng dập nhu mô não thùy thái dương phải hiện tại nhu mô não thùy thái dương phải có ổ giảm tỷ trọng (đụng dập), kích thước (15x10)cm, không có di chứng về thần kinh: 33%.
 - + Vỡ cánh lớn xương bướm phải (xương nền sọ): 16%.
 - + Gãy cung tiếp gò má phải: 09%.
 - + Vỡ xoang hàm phải: 11%.
 - + Vỡ sàn ổ mắt phải: 06%.
- Gãy xương sườn 5 cung bên phải, hiện tại xương đang can, không di lệch: 03%.
- Gãy xương quay phải đã được phẫu thuật kết hợp xương bằng nẹp vít, hiện tại xương đang can, thẳng trục: 08%.
- Gãy xương bàn 1 tay phải đã được phẫu thuật kết hợp xương, hiện tại xương đang can, thẳng trục: 08%.
- Chấn thương dập nát cẳng chân phải và gãy cổ xương đùi phải đã được phẫu thuật cắt cụt 1/3 giữa đùi phải và kết hợp cổ xương đùi phải bằng đinh: 65%.
- Trật khớp háng trái đã được nắn chỉnh khớp háng trái về vị trí giải phẫu: 06%.
- Sẹo vết mổ 1/3 giữa mặt trước ngoài cẳng tay phải kích thước (11,5x0,2)cm, sẹo vết thương kẽ liên ngón 1-2 tay phải, kích thước (05x0,3)cm, sẹo vết mổ 1/4 dưới ngoài mông phải, kích thước (11x0,2)cm; 1/3 trên mặt trong đùi trái, kích thước (11x0,2)cm: 09%.

Căn cứ vào bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014, của Bộ Y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại đối với anh Đào Văn L là 89% sức khỏe (bút lục số 56 đến 60).

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 383/19/TgT ngày 19/7/2019, của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh QN, kết luận đối với anh Phạm Văn T, như sau: Chấn thương sây sát da vùng mặt, Bệnh viện Bãi Cháy chuẩn

đoán theo dõi ổ dập não nhỏ thái dương trái điều trị nội khoa, không nôn, đau đầu, sau 05 ngày ra viện, hiện tại không thấy ổ tổn thương não trên phim chụp CT-Scanner; điện não đồ không thấy sóng điện não bệnh lý biểu hiện của chấn động não điều trị ổn định.

Căn cứ vào bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014, của Bộ Y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại đối với anh Phạm Văn T là 03% sức khỏe (bút lục số 63 đến 65).

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 44/KLĐG ngày 26/4/2019, của Hội đồng định giá tài sản thành phố Hạ Long, kết luận: Chi phí khôi phục lại tình trạng ban đầu của các phần thiệt hại đối với xe mô tô BKS 14X1-009.83 là 2.523.000 đồng; chi phí khôi phục lại tình trạng ban đầu của các phần thiệt hại đối với xe ô tô BKS 18C-054.74 là 4.445.000 đồng (bút lục số 67).

Tại bản Cáo trạng số: 229/CT-VKSHL ngày 26/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh QN đã truy tố bị cáo Vũ Văn P về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm c khoản 1 Điều 260 Bộ L hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Xử bị cáo Vũ Văn P về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt Vũ Văn P từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười lăm) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Về áp dụng hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Chiếc xe ô tô nhãn hiệu DOTHANH BKS 18C-054.74 quá trình điều tra xác định là của bà Trần Thị Q giao cho P chở hàng và xe mô tô BKS 14X1-009.83 là của anh Phạm Văn T. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại những chiếc xe trên cho các chủ sở hữu nên không đề cập.

01 Giấy phép lái xe mang tên Vũ Văn P là giấy tờ cá nhân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Vũ Văn P và bà Trần Thị Q (chủ xe ô tô BKS 18C-054.74) đã tự nguyện bồi thường cho bị hại anh Đào Văn L số tiền 230.000.000 đồng và anh Phạm Văn T số tiền 8.000.000 đồng. Các anh L và T không có yêu cầu, đề nghị gì khác nên không đề cập.

Bị hại Anh Đào Văn L vắng mặt tại phiên tòa có lời khai: Khoảng 23 giờ 15 Pt ngày 01/3/2019 anh L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát số 14X1 –009.83 chở anh T đi từ phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả để đi về nhà tại thị xã QY, tỉnh QN. Lúc này trời không mưa, mặt đường khô, xung quanh có ít phương tiện lưu thông, anh L điều khiển xe đi trên Quốc lộ 18 theo hướng từ HL đi Uông Bí với tốc độ khoảng 50 đến 60 km/giờ và không nhớ ở làn đường nào. Khoảng 20 đến 30 Pt sau khi xuất phát thì nhìn thấy có một xe ô tô đi sang đường từ trái sang phải theo hướng đi. Khi bắt đầu nhìn thấy xe ô tô thì khoảng cách giữa hai xe đã rất gần và phần đầu xe mô tô đâm vào phần bên phải xe ô tô. Sau khi tai nạn xảy ra, anh L không nhớ sự việc diễn ra như thế nào. Anh L chưa có giấy phép lái xe theo quy định, L nói với anh T là mình đã có giấy phép lái xe nên anh T đã đưa xe cho L điều khiển.

Bị hại anh Phạm Văn T vắng mặt tại phiên tòa có lời khai: Khoảng 23 giờ 15 Pt ngày 01/3/2019 sau khi ăn đêm xong anh L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 14X1 – 009.83 chở anh T đi từ Quang Hanh về Hạ Long. Lúc đó trời tối, không mưa, đèn đường sáng L điều khiển xe đi với tốc độ 40 – 50 km/giờ, anh T ngồi phía sau cúi mặt để tránh gió nên không quan sát được xung quanh. Sau khi đi được khoảng 20 – 30 Pt thì bỗng nghe thấy tiếng rầm mạnh và không nhớ được gì nữa. Anh T không biết được diễn biến vụ tai nạn xảy ra như thế nào. Xe mô tô biển kiểm soát 14X1 – 009.83 thuộc sở hữu của anh T mua lại của một người họ hàng tên là Q ở gần nhà.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Q tại phiên tòa có lời khai: Lúc đó do trời tối, không mưa, mặt đường khô, xác ánh sáng đèn đường, mật độ phương tiện tham gia giao thông trên đường vắng. P điều khiển xe mô tô đi với tốc độ khoảng 50 – 60 km/giờ ở làn đường sát dải phân cách cố định. Khi P điều khiển xe ô tô cách đầu dải phân cách giữa để chuẩn bị sang đường khoảng 15 mét thì bật xi nhan trái sau đó điều khiển xe Chén hướng với tốc độ khoảng 20 đến 30 km/giờ. Bà Q thấy có ánh đèn xe mô tô trên chiều đường hướng Cầu Bãi Cháy đi Tuần Châu cách vị trí xe ô tô khoảng 100m sau đó P tăng tốc độ để tránh xe mô tô thì nghe thấy tiếng rầm mạnh ở phía bên phải xe. Sau đó P xử lý phanh để xe dừng lại. Bà Q cùng với con trai Ngô Phạm T xuống xe thì thấy có một xe mô tô nằm đổ trên đường và hai nam thanh niên, một người mặc áo sơ mi đen tay vẫn cầm vào ghi đông của xe mô tô và một người mặc áo khoác màu trắng. Xe ô tô biển số 18C – 054.74 là của bà Q mua năm 2016. Sau khi tai nạn xảy ra bà Q đã cùng với P bồi thường thỏa đáng cho gia đình nạn nhân và xin xe ô tô về tự sửa chữa, không có yêu cầu gì khác.

Người làm chứng anh Ngô Phạm T vắng mặt tại phiên tòa có lời khai: Sau khi đổi lái điều khiển xe ô tô biển số 18C – 054.74 cho P, anh T ngồi bên ghế phụ cùng với bà Q. Khi P điều khiển xe ô tô đến ngã ba đường mới thì Chén hướng rẽ trái để đi vào đường Tiêu Dao. Lúc đó trời tối, không mưa, mặt đường khô, có ánh sáng đèn đường, mật độ phương tiện tham gia giao thông trên đường vắng. P điều khiển xe đi sang đường với tốc độ khoảng 20km/giờ và có bật đèn xi nhan bên trái. Khi xe ô tô đi qua khoảng trống dải phân cách giữa sang phần đường của chiều đường hướng cầu Bãi Cháy đi Tuần Châu thì quan sát thấy có ánh đèn xe mô tô đi tới, di Chén với tốc độ nhanh không ước lượng được vận tốc. Xe mô tô vừa đi vừa lạng sang bên phải và sang bên trái đường, cách xe ô tô khoảng 100 mét, không có dấu hiệu giảm tốc độ, khi xe mô tô cách vị trí xe ô tô khoảng 3 đến 4 mét thì thấy người điều khiển xe mô tô mặc áo đen, hai người đều không đội mũ bảo hiểm. Sau đó thì nghe thấy tiếng rầm mạnh ở bên phải thành thùng xe ô tô. Sau khi P dừng xe lại, anh T xuống xe thì thấy có xe mô tô nằm đổ nghiêng trên đường, cạnh đó có hai nam thanh niên đang nằm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ L tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định

của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp L.

[2] Hành vi của bị cáo, qua tranh tụng tại phiên tòa bị cáo thừa nhận: Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 01/3/2019 Vũ Văn P (có giấy phép lái xe hạng c) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 18C – 054.74 đi trên Quốc lộ 18A theo hướng ngã ba Hùng Thắng đi ngã tư Ao Cá. Khi đi đến đoạn ngã ba thuộc tổ 65, khu 6, phường Hà Khẩu, thành phố Hạ Long, tỉnh QN, P điều khiển xe Chên hướng rẽ trái để đi về phía Hoành Bồ. Do Chên hướng không đảm bảo an toàn, không nhường đường cho xe đi ngược chiều nên đã gây tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát 14X1 – 0009.83 do anh Đào Văn L (chưa có giấy phép lái xe) điều khiển chở anh Phạm Văn T đi trên Quốc lộ 18A theo hướng từ ngã tư Ao Cá về phía ngã ba Hùng Thắng. Hậu quả anh L và anh T bị thương.

Hội đồng xét xử thấy: Nguyên nhân xảy ra tai nạn do bị cáo P điều khiển xe ô tô Chên hướng rẽ trái không chú ý quan sát, không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) và không nhường đường cho xe mô tô Biển kiểm soát 14X1 – 009.83 do anh Đào Văn L điều khiển đi ngược chiều nên đã vi phạm khoản 2 Điều 15 L Giao thông đường bộ và khoản 2 Điều 5 Thông tư 91 ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải.

Điều 15 L Giao thông đường bộ quy định:

“1...

2. Trong khi Chên hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy Chên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe Chên hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác.”

Điều 5 Thông tư số 912015/TT – Bộ giao thông vận tải quy định:

“Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) trong các trường hợp sau:

1...

2. Chên hướng xe chạy hoặc tầm nhìn bị hạn chế”

Hành vi nêu trên của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến an toàn, trật tự giao thông đường bộ nên đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 260 Bộ L hình sự. Do đó, Cáo trạng số 229/CT-VKSHL ngày 26/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL truy tố đối với Vũ Văn P là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp L.

Điều 260 Bộ L hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)....

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 61% đến 121%...”

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã trực tiếp xâm phạm đến an toàn, trật tự của hoạt

động giao thông vận tải đường bộ, làm thiệt hại tài sản của người khác. Tai nạn giao thông hàng năm cướp đi hàng nghìn sinh mạng con người, gây thiệt hại rất lớn về kinh tế, gây tâm lý bất an cho mọi người khi tham gia giao thông, để lại nhiều hậu quả xấu cho xã hội. Bị cáo biết các quy định về an toàn giao thông đường bộ, nhận thức được phương tiện giao thông vận tải cơ Gi do mình điều khiển là nguồn nguy hiểm cao độ. Khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông phải có ý thức chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về an toàn giao thông đường bộ. Tuy nhiên, do cầu thả, chủ quan và thiếu ý thức chấp hành pháp L nên bị cáo đã gây tai nạn làm thiệt hại đến sức khỏe, tài sản của người khác. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử công khai là cần thiết, đảm bảo sự nghiêm minh của pháp L cũng như phục vụ cho công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra cũng như trong suốt quá trình tranh tụng tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo cùng bà Trần Thị Q đã tự nguyện bồi thường cho anh Đào Văn L 230.000.000 đồng và anh Phạm Văn T 8.000.000 đồng để khắc phục hậu quả, bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi là điều khiển xe khi không có giấy phép lái xe và không giảm tốc độ theo quy định khi đi đến nơi có biển cảnh báo nguy hiểm, nơi đường bộ giao nhau cùng mức nên đã vi phạm khoản 9 Điều 8; khoản 1 Điều 58 L Giao thông đường bộ; khoản 1, khoản 3 Điều 5 Thông tư 91/2015/TT – BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng các an toàn của xe cơ Gi, xe máy Chên dùng tham gia giao thông đường bộ).

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi thường trú rõ ràng nên chưa cần thiết cách ly khỏi xã hội, cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách tương ứng, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú và gia đình để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách là phù hợp.

[5] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm bồi thường dân sự:

Về xử lý vật chứng: Chiếc xe ô tô nhãn hiệu DOTHANH BKS 18C-054.74 quá trình điều tra xác định là của bà Trần Thị Q giao cho P chở hàng và xe mô tô BKS 14X1-009.83 là của anh Phạm Văn T. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại những chiếc xe trên cho các chủ sở hữu nên không đề cập.

Về 01 Giấy phép lái xe mang tên Vũ Văn P là giấy tờ cá nhân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

Trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: bà Trần Thị Q đã chủ động bồi thường cho bị hại anh Đào Văn L 230.000.000 đồng và anh Phạm Văn T 8.000.000 đồng, bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp L.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ L hình sự; điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ L tổ tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn P phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn P 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo thời hạn thử thách 24 (Hai mươi tư) tháng Kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Vũ Văn P cho UBND xã Hải Châu, huyện HH, tỉnh ND giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp L về thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 137/2019/HSST-LCĐKNCT ngày 28/8/2019 của Toà án nhân dân thành phố Hạ Long.

Áp dụng: Điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ L Tố tụng hình sự; Điều 331, 333; Điều 135 và Điều 136 Bộ L tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Trả lại cho bị cáo Vũ Văn P 01 Giấy phép lái xe mang tên Vũ Văn P.

Về án phí: Buộc bị cáo Vũ Văn P phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, có mặt bị cáo, có mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, vắng mặt bị hại. Báo cho bị cáo, bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI THÀM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Ch - Trần Xuân Gi

Trần Anh Đ

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QN;
- VKSND tỉnh QN;
- VKSND TP Hạ Long;
- THADS TP Hạ Long;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- CQCSĐT CA TP Hạ Long;
- Lưu HS; Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Anh Đ